TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH H□ NG YÊN** ---***--- Số: 76/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc** ---------- *Khoái Châu, ngày 10 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2019/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Hữu D, sinh năm 1994;

Bị đơn: Chị Đỗ Kim C, sinh năm 1993;

Đều ĐKHKTT trú tại: Xóm x, thôn M, xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
*/ Cháu Phạm Thị A sinh ngày 12/12/2012;
*/Cháu Phạm Thị K sinh ngày 17/7/2016;
Người giám hộ cho các cháu A, K là anh Phạm Hữu D bố đẻ của cháu Anh và cháu K.

Đều ĐKHKTT trú tại: Xóm x, thôn M, xã T, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Hữu D và chị Đỗ Kim C.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phạm Hữu D và chị Đỗ Kim C đều nhất trí thuận tình ly hôn.

* *Về con chung:* Anh Phạm Hữu D và chị Đỗ Kim C có 02 con chung là cháu Phạm Thị A sinh ngày 12/12/2012; cháu Phạm Thị K sinh ngày 17/7/2016. Khi ly hôn anh D và chị C có thỏa thuận giao cháu Phạm Thị A, Phạm Thị K cho anh Phạm Hữu D trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu A và K trưởng thành. Không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết về vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh D tạo điều kiện thuận lợi cho chị Đỗ Kim C đ- ợc quyền thăm nom các con chung (cháu A, K) theo quy định của pháp luật.

* Về tài sản chung, công nợ chung, đất ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp của vợ chồng với hai bên gia đình: Không đề nghị Toà án đặt ra giải quyết.

* *Về án phí:* Anh Phạm Hữu D và chị Đỗ Kim C thống nhất để anh Phạm Hữu D nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) dự phí mà anh Phạm Hữu D đã nộp theo biên lai thu số 0001145, ngày 27/3/2019 nên trả lại anh Phạm Hữu D 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Khoái Châu.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU

Nơi nhận :
- TAND tỉnh HY;
- Đ- ơng sự;
- UBND xã T;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện KC;
- L- u HS.

THẨM PHÁN
Bùi Văn Tân